

Bản án số: 03/2024/HS-PT

Ngày: 16 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Ông Trần Hữu Xuân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Võ B do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Võ B, sinh năm: 1986, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố I, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ú, sinh năm 1965 và bà Hồ Thị M, sinh năm 1965; Vợ là bà Mai Thị Kim C, sinh năm 1991; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn H – Văn phòng Luật sư Nguyễn H – Đoàn Luật sư thành phố H.

Địa chỉ: Số D D, phường E, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại có kháng cáo:* Ông Trương Văn T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Khu phố I, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2019, ông Trương Văn T tranh chấp với chị ruột là bà Trương Thị Diệu H1 về quyền sở hữu thửa đất ở khu phố A, thị trấn P, huyện N do bà H1 đứng tên quyền sử dụng đất. Trong thời gian này, ông T đã nhiều lần quậy phá, làm hư hỏng tài sản trên đất của bà H1 nên bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước xử phạt tù 03 tháng 12 ngày về tội “Hủy hoại tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, ông T đã nhiều lần đến thửa đất trên của bà H1 quậy phá, chửi bới, đe dọa khiến bà H1 không thể tiếp tục canh tác. Đến đầu năm 2022, bà H1 đã bán thửa đất cho ông Võ Ú, sau khi ông Ú mua thửa đất trên thì ông T, bà N tiếp tục có hành vi quậy phá khi ông Ú canh tác trên thửa đất trên. Cùng thời gian này, Võ B là con ruột ông Ú tiến hành xây nhà ở vị trí phía trước, tiếp giáp với nhà của ông T. Kể từ đó ông T đã nhiều lần thực hiện các hành vi quậy phá, làm ảnh hưởng tới cuộc sống gia đình Võ B trong thời gian dài kể từ giữa năm 2022 cho đến ngày 26/10/2022 như: Thường xuyên hát karaoke vào buổi trưa và đêm khuya; chửi bới gia đình Võ Bình vô cớ; ..vv. Khi xảy ra những việc trên, B đã trình báo cho Công an thị trấn P và Ban Q1 nhưng không được giải quyết dứt điểm. Vào đêm 26/10/2022, ông T tạt nước tiểu, chất bẩn vào sân nhà B khiến mùi khai, hôi thối phát ra nồng nặc. Phát hiện hành vi của ông T, B hỏi thì ông T chửi thách thức “đụ mẹ tao tạt mày làm gì tao”. Do B đã bị ông T có những hành vi khiêu khích, quậy phá làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình mình nên đã lấy cây tre có sẵn trong sân nhà rồi chạy qua nhà ông T dùng cây tre này đánh ông T gây thương tích. Ông T được đưa đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh N từ ngày 26/10/2022 đến ngày 07/11/2022 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 02 ngày 20/12/2022 đối với việc giám định thương tích của ông Trương Văn T, Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương 1/3 dưới mặt sau trong cẳng tay trái sẹo liền tốt phẳng kích thước (0,3x0,3)cm: 01%.

+ Vết mổ dọc 1/3 dưới mặt trong cẳng tay trái sẹo liền phẳng lõm kích thước (6x0,6)cm: 03%.

+ Vết mổ dọc cẳng tay mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái sẹo liền tốt phẳng kích thước (11x0,2)cm: 02%.

+ Vùng vai trái không phát hiện dấu tích, vận động khớp vai bình thường: 00%.

+ Ngón II bàn tay phải không phát hiện dấu tích, vận động co duỗi khớp liên đốt I, II hạn chế: 00%.

+ Ngón II bàn tay trái không phát hiện dấu tích, vận động ngón bình thường: 00%.

- X-Q:

+ Gãy thân hai xương cẳng tay trái ở 1/3 dưới xương trụ còn nguyên định nội tủy cố định thẳng trục can chưa liền, xương quay còn nẹp vít cố định thẳng trục can chưa liền: 15%.

+ Gãy xương đốt I ngón II bàn tay phải can chưa liền lệch trục: 02%.

+ Gãy mỏm cùng vai trái chưa can liền: 06%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật tày gây nên.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trương Văn T do thương tích gây nên là: 26%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 03 ngày 20/12/2022 đối với việc giám định thương tích của bà Trần Thị N1, Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vùng cẳng tay trái không phát hiện dấu tích, vận động co duỗi ngón tay bình thường: 00%.

+ Bàn tay trái không phát hiện dấu tích, cầm nắm bình thường: 00%.

+ Ngón V bàn tay phải không phát hiện dấu tích, vận động ngón tay bình thường: 00%.

+ Vùng cột sống thắt lưng không phát hiện dấu tích, vận động cúi ngửa bình thường: 00%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày tác động tạo nên.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Trần Thị N1 do thương tích gây nên là: 00%.

Theo đơn tố giác tội phạm ngày 21/11/2022 ông T cho rằng ngoài V, Võ D còn 05 người khác tham gia đánh gây thương tích cho ông T và bà N1. Tuy nhiên quá trình điều tra chỉ chứng minh Võ B là người trực tiếp gây thương tích cho ông T, nên đơn tố giác của ông T cho rằng mình và bà N1 bị nhiều người gây thương tích là không có căn cứ.

Ông Trương Văn T đã có hành vi ném, đổ chất bẩn, chất thải vào nhà ở, nơi ở của V, vi phạm điểm e khoản 4 Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình. Cơ quan Cảnh sát điều tra tách chuyển tài liệu đề nghị Công an thị trấn P xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trương Văn T theo quy định nên không xét đến.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục một phần hậu quả và bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần

do hành vi trái pháp luật của nạn nhân là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Võ B đã giao nộp 01 (một) cây gỗ tre dài 1,25m, đầu nhỏ nhất có đường kính 3cm, đầu to nhất có đường kính 4cm, trên thân có dính chất màu nâu đỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng thuộc Công an huyện N để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử, đây là hung khí B đã dùng đánh ông T bị thương nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông Võ S là em ruột của B đã thay B bồi thường cho ông Trương Văn T số tiền 20.000.000 đồng, anh S không có yêu cầu nhận lại số tiền trên. Ông Trương Văn T yêu cầu bị cáo Võ B cùng anh Võ D liên đới bồi thường thêm cho ông T số tiền 180.000.000 đồng, nhưng ông T không cung cấp chứng từ liên quan đến việc yêu bồi thường. Do vậy không có căn cứ để buộc bị cáo Võ B bồi thường theo yêu cầu của ông T. Tách phần giải quyết yêu cầu bồi thường bằng vụ kiện dân sự khác.

- Bà Trần Thị N1 yêu cầu bị cáo Võ B cùng anh Võ D liên đới bồi thường cho bà N1 số tiền 13.457.000 đồng. Quá trình điều tra không chứng minh được ai gây ra thương tích cho bà N1, hơn nữa với kết quả giám định thương tích của bà N1 là 00%. Do vậy không có căn cứ để buộc bị cáo B và anh Võ D bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Võ B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Võ B 10 (Mười) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/9/2023, bị cáo Võ B kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 09/10/2023, bị hại Trương Văn T kháng cáo yêu cầu xét xử tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Võ B.

Ngày 02/01/2024, bị cáo Võ B nộp thêm 01 đơn xác nhận gia cảnh thực tế tại địa phương và chứng từ thể hiện đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của ông Trương Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ B và bị hại Trương Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo bị cáo Võ B và bị hại Trương Văn T là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về nội dung: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Võ B 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo

đã tác động gia đình bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 30.000.000đ, bị cáo có gia cảnh khó khăn được xác nhận của chính quyền địa phương; nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra; bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, giữ nguyên mức hình phạt 10 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Do chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bác yêu cầu kháng cáo của người bị hại.

Luật sư Nguyễn Văn H phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Xét về nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 30 triệu; bị cáo có gia cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; không có tiền án, tiền sự và nhân thân tốt nên đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Bị cáo Võ B không trình bày bổ sung.
- Người bị hại Trương Văn T đề nghị Hội đồng xét xử không cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Võ B và người bị hại Trương Văn T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào đêm 26/10/2022, xuất phát từ việc ông Trương Văn T có hành vi tạt nước tiểu, chát bẩn vào sân nhà gây mùi khai, hôi thối và có lời nói thách thức bị cáo. Bị cáo không kìm chế được bản thân nên đã có hành vi dùng một cây gỗ tre dài khoảng 1,25m đánh ông Trương Văn T nhiều cái, gây thương tích cho ông Trương Văn T với tỷ lệ 26%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Võ B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Võ B và kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt của bị hại Trương Văn T. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[3.1] Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc ông Trương Văn T có hành vi tạt nước tiểu, chát bẩn vào sân nhà bị cáo gây mùi khai, hôi thối; hành vi của ông T đã vi phạm quy định tại điểm e khoản 4 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo

lực gia đình. Ngày 28/7/2023, Trưởng Công an huyện N đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1085/QĐ-XPHC đối với ông Trương Văn T với mức phạt tiền 4.000.000 đồng. Hành vi trái pháp luật này của bị hại ông Trương Văn T là nguyên nhân chính dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[3.2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận có gia cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo và gia đình vẫn tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị hại, cụ thể: ngày 27/11/2023, ông Võ S (em ruột bị cáo) bồi thường bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của ông T số tiền 30 triệu đồng.

[3.3] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân, nguyên nhân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo Võ B 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung; kháng cáo của bị hại không có cơ sở nên không chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa cũng như quan điểm bào chữa của Luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Võ B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị hại ông Trương Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ B; Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại ông Trương Văn T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Võ B.

2. Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Võ B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Võ B 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 16/01/2024).

Giao bị cáo Võ B cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Võ B và người bị hại Trương Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 16 - 01 - 2024./.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo B).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, người bị hại;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh

